

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 115/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Minh Ái.

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và ông Phạm Xuân Thọ

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2020/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 110/2020/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần P, sinh ngày 06/8/1990 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C1, xã PX, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sách và bà Nguyễn Thị Lan; vợ: Đặng Thị Huyền; con: Có 01 con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 59/2008/HSST ngày 08/09/2008 của Toà án nhân dân huyện Mê Linh – thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Trần P 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 08/9/2008 thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm. Tại Bản án số 405/2010/HSST ngày 30/10/2010 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Trần P 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, cộng với 12 tháng tù của Bản án số 59/2008/HSST ngày 08/09/2008 của Toà án nhân dân huyện Mê Linh. Tổng hợp hình phạt P phải chấp hành là 48 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt trở về

địa phương từ ngày 20/01/2014. Thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/04/2011. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Can Bi 4, xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 30/3/2020, tại tổ dân phố Góc Đề, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổ tuần tra Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ, phát hiện lập biên bản bắt quả tang Nguyễn Trần P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo khoác bên phải đang mặc của Nguyễn Trần P 01 túi nilon bên trong có 10 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, được niêm P bì thư ký hiệu A1, P khai nhận đây là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng, tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 88G1-318.36 và số tiền 2.370.000đ.

Quá trình điều tra Nguyễn Trần P khai nhận vào khoảng 16 giờ cùng ngày, P điều khiển xe máy BKS: 88G1-318.36 đi từ nhà đến thành phố Vĩnh Yên, để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực cầu vượt đường sắt, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, P gặp 01 người nam giới không quen biết, P đoán người này có ma túy heroin bán nên đã hỏi và mua được của người nam giới này 10 gói ma túy heroin với giá 1.800.000đ để sử dụng dần. Sau khi mua được ma túy, P cất 10 gói giấy nhỏ bên trong chứa ma túy heroine vừa mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS: 88G1-318.36 đi về nhà. Khi đi đến đường Hai Bà Trưng thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Tổ tuần tra Công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 699/KLGD ngày 03/04/2020 của Phòng kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,7675g (Một phẩy bảy sáu bảy năm gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroin trong 1,7675g mẫu là 0,5911g (Không phẩy năm chín một một gam).*

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Trần P khai nhận mua của người nam giới ở khu vực chân cầu vượt, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. P không biết cụ thể nhân thân, lai lịch người này là ai, ở đâu P mua 10 gói ma túy heroin với giá 1.800.000đ, mục đích để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút của bản thân.

Tại Cáo trạng số: 112/CT-VKS-VY ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Trần P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người liên quan và những người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 1,7017gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm P trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định. Trả lại cho Nguyễn Trần P số tiền 2.370.000đ, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Văn N chiếc xe máy BKS: 88G1-31836 là hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo P tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ,

các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 30/03/2020, Tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ dân phố Góc Đền, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện Nguyễn Trần P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của P 10 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột, cục màu trắng, có khối lượng là 1, 7675g qua giám định là ma túy, loại Heroin. Hành vi nêu trên của bị cáo P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 trường hợp nêu trên thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, là thanh niên có sức khỏe, có trình độ văn hóa được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12, nhận thức rõ nguy hiểm của ma túy cũng như việc mua bán, tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của mình bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Mặt khác trong thời gian qua trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn “Thành khẩn khai báo”, ông nội bị cáo là Nguyễn Văn Nghịch là liệt sỹ chống Mỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm

s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho P, theo lời khai của bị cáo có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao 1m70, dáng người cao, gầy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 2.370.000đ Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Trần P, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy Honda SH, BKS: 88G1-31836 của anh Nguyễn Văn N cho Nguyễn Trần P mượn để đi chợ, anh Nam không biết P sử dụng chiếc xe máy này làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nam là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 1,7017gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm P trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” hoàn lại sau giám định cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Trần P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ (từ ngày 30/3/2020 đến ngày 09/4/2020).

Căn cứ khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 1,7017gam ma túy (Heroin) và toàn bộ bao gói được niêm P trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trà” hoàn lại sau giám định; trả lại cho Nguyễn Trần P số tiền 2.370.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Trần P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

